

Số: 3016/QĐ-UBND

Mang Yang, ngày 14 tháng 11 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phân bổ chỉ tiêu người làm việc (bổ sung) và hợp đồng lao động  
theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP cho các đơn vị sự nghiệp  
giáo dục trực thuộc UBND huyện năm 2018**

**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Nghị định 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ về Quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số: 26/2018/QĐ-UBND ngày 31/10/2018 của UBND tỉnh Gia Lai về ban hành Quy định công tác quản lý nội vụ thuộc tỉnh Gia Lai; Quyết định số: 262/QĐ-UBND ngày 12/6/2018 của UBND tỉnh Gia Lai về việc giao biên chế công chức, số lượng người làm việc và hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP cho các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh năm 2018; Quyết định số: 500/QĐ-UBND ngày 26/10/2018 của UBND tỉnh Gia Lai về việc điều chỉnh (tăng, giảm) biên chế sự nghiệp của các cơ quan, địa phương thuộc tỉnh năm 2018;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ huyện,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Giao số lượng người làm việc (**bổ sung**) tại các đơn vị sự nghiệp trường học trực thuộc UBND huyện năm 2018.

(có Bảng phân bổ kèm theo)

**Điều 2.** Số lượng người làm việc này được ngân sách nhà nước bảo đảm toàn bộ kinh phí hoạt động thường xuyên. Trên cơ sở vị trí việc làm, số lượng người làm việc được giao, Thủ trưởng các đơn vị chủ động phân công nhiệm vụ cho công chức, viên chức và hợp đồng lao động theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP để hoàn thành công việc của đơn vị.

Số lượng người làm việc được giao cho các đơn vị trường học sẽ được điều chỉnh theo năm học hoặc khi có sự thay đổi về chức năng, nhiệm vụ và quyết định giao biên chế của cấp trên.

Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện rà soát, bố trí, sử dụng số biên chế được giao sao cho phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị. Trong thời gian chờ tuyển dụng giáo viên, các đơn vị trường học được phép hợp đồng giáo viên trong phạm vi biên chế được giao bổ sung này.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng phòng Nội vụ huyện, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và Hiệu trưởng các đơn vị trường học trực thuộc UBND huyện chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /s. *nh*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Sở Nội vụ (b/c);
- TT. Huyện ủy (b/c);
- TT. HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các đơn vị trường học thuộc UBND huyện;
- Lưu: VT, NV, TCBM

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Như Phú**

**BẢNG PHÂN BỐ BIÊN CHẾ, SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC TẠI CÁC ĐƠN VỊ TRƯỜNG HỌC (BỔ SUNG) THUỘC UBND HUYỆN NĂM 2018**

(Kèm theo Quyết định số 304/QĐ-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2018 của UBND huyện)

| Số TT     | Tên trường                       | Tổng cộng | Số lượng người làm việc được giao (Bổ sung) năm 2018 |                      | Ghi chú |
|-----------|----------------------------------|-----------|------------------------------------------------------|----------------------|---------|
|           |                                  |           | Tổng số CBQL, GV, NV                                 | HĐ theo Nghị định 68 |         |
|           | <b>Tổng cộng</b>                 | <b>30</b> | <b>30</b>                                            |                      |         |
| <b>I</b>  | <b>Bậc học Mầm non</b>           | <b>28</b> | <b>28</b>                                            |                      |         |
| 1         | Trường Mầm non Thị trấn Kon Dong | 3         | 3                                                    |                      |         |
| 2         | Trường Mẫu giáo 17/3             | 3         | 3                                                    |                      |         |
| 3         | Trường Mẫu giáo Đăk Yă           | 2         | 2                                                    |                      |         |
| 4         | Trường Mẫu giáo Đak Ta Ley       | 2         | 2                                                    |                      |         |
| 5         | Trường Mẫu giáo Hra              | 3         | 3                                                    |                      |         |
| 6         | Trường Mẫu giáo Ayun             | 3         | 3                                                    |                      |         |
| 7         | Trường Mẫu giáo Đak Jơ Ta        | 1         | 1                                                    |                      |         |
| 8         | Trường Mẫu giáo Đăk Djrăng       | 3         | 3                                                    |                      |         |
| 9         | Trường Mẫu giáo Lơ Pang          | 1         | 1                                                    |                      |         |
| 10        | Trường Mẫu giáo Kon Thụp         | 3         | 3                                                    |                      |         |
| 11        | Trường Mẫu giáo Đê Ar            | 1         | 1                                                    |                      |         |
| 12        | Trường Mẫu giáo Kon Chiêng       | 2         | 2                                                    |                      |         |
| 13        | Trường Mẫu giáo Đăk Trôi         | 1         | 1                                                    |                      |         |
| <b>II</b> | <b>Bậc học Tiểu học</b>          | <b>2</b>  | <b>2</b>                                             |                      |         |
| 1         | Trường Tiểu học H'ra số 1        | 1         | 1                                                    |                      |         |
| 2         | Trường Tiểu học Kon Thụp         | 1         | 1                                                    |                      |         |

